

Bản án số: 112/2023/HS-ST
Ngày 28 - 7 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Tuyền.

Thẩm phán: Bà Tông Thị Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Bắc Hải, ông Phạm Minh Hiếu, ông Lý A Tu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Quàng Hồng Nét - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Lò Thị Hồng Thắm - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 109/2023/TLST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 123/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Cầm Văn H, sinh ngày 01/01/1969 tại huyện S, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản Cũ, xã C, huyện S, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 07/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ, Đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông Cầm Văn M và bà Cầm Thị H1; có vợ là Vì Thị S và có 03 con (con lớn nhất sinh năm 1990, con nhỏ nhất sinh năm 1994); Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 27/02/2023, bị Ủy ban nhân dân huyện S xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi “Tàng trữ lâm sản trái pháp luật” (theo Quyết định số 536/QĐ-XPVPHC ngày 27/02/2023); Ngày 16/4/2002, bị Công an huyện S xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức Cảnh cáo về hành vi “Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có” (theo Quyết định số 78 ngày 16/4/2002); bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/02/2023 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

2. Cầm Văn Đ, sinh ngày 17/3/1990 tại huyện S, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản C, xã C, huyện S, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 07/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ, Đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông Cầm Văn P và bà Lương Thị T;

có vợ là Đèo Thị B và có 02 con (con lớn nhất sinh năm 2015, con nhỏ nhất sinh năm 2017); Tiền sự: Không; tiền án: Tại bản án số 121/2021/HSST ngày 17/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La bị xử phạt 13 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (chưa được xóa án tích); bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/02/2023 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Ông Cầm Văn P, sinh năm 1971. Nơi cư trú: Bản C, xã C, huyện S, tỉnh Sơn La; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Cầm Văn H: Ông Hoàng Trung T1 – Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh S; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 35 phút ngày 10/02/2023, Tổ Công tác Công an huyện S làm nhiệm vụ tại bản C, xã C, huyện S tỉnh Sơn La phát hiện bắt quả tang Cầm Văn H và Cầm Văn Đ đang có hành vi mua bán trái phép chất ma túy; Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Cầm Văn H và Cầm Văn Đ.

Vật chứng thu giữ:

Thu giữ của Cầm Văn H: 01 túi nilon màu xanh bên trong chứa chất bột màu trắng (ngghi là Heroine); 07 túi nilon (04 túi nilon màu xanh, 03 túi nilon màu hồng) bên trong chứa các viên nén màu hồng (ngghi là Methamphetamine); 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa nhựa thực vật màu đen (ngghi là thuốc phiện); ngoài ra còn tạm giữ của H 170.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu XIAOMI, 02 cân tiểu ly.

Thu giữ của Cầm Văn Đ: 01 gói nilon màu xanh bên trong chứa chất bột liên kết màu trắng (ngghi là Heroine); 01 xe máy nhãn hiệu HONDA loại PCX biển kiểm soát 26C1 - 092.05.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện S ra lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Cầm Văn H thu giữ: 01 xe máy nhãn hiệu HONDA loại WIN biển kiểm soát 26B2-184.21 và 3,686m³ gỗ các loại.

Hồi 14 giờ 00 ngày 11/02/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện S thành lập Hội đồng mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu giám định:

Cân tịnh số vật chứng thu giữ của Cầm Văn H:

+ 07 túi nilon (04 túi nilon màu xanh, 03 túi nilon màu hồng) bên trong chứa 1.475 viên nén màu hồng có tổng khối lượng 150,5 gam. Trích mỗi túi 05 viên (tổng 35 viên) có khối lượng 3,57 gam làm mẫu trưng cầu giám định ký hiệu từ

H1 đến H7.

+ 01 túi nilon màu xanh bên trong chứa chất bột nén màu trắng có khối lượng 6,77 gam, trích 0,5 gam làm mẫu trung cầu giám định ký hiệu H8.

+ 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa nhựa thực vật màu đen có khối lượng 59,25 gam, trích 2,77 gam làm mẫu trung cầu giám định, ký hiệu H10.

Cân tịnh gói vật chứng thu giữ của Cầm Văn Đ: 01 gói nilon màu xanh bên trong chứa chất bột liên kết màu trắng có khối lượng 0,29 gam, trích 0,07 gam làm mẫu trung cầu giám định ký hiệu H9.

Kết luận giám định số 368/KL-KTHS ngày 13/02/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh S kết luận:

- Mẫu gửi giám định ký hiệu từ H1 đến H7 đều là ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 3,57 gam.

- Mẫu gửi giám định ký hiệu H8, H9 đều là ma túy, loại Heroine, khối lượng của mẫu gửi giám định là H8=0,50 gam, H9= 0,07 gam.

- Mẫu gửi giám định ký hiệu H10 là ma túy, loại Thuốc phiện, khối lượng của mẫu gửi giám định là 2,77 gam.

- Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 150,5 gam, loại Methamphetamine; 7,06 gam, loại Heroine; 59,25 gam, loại Thuốc phiện.

Quá trình điều tra Cầm Văn H và Cầm Văn Đ khai nhận:

Khoảng 11 giờ ngày 05/02/2023, H mang số tiền 14.500.000 đồng rồi điều khiển xe máy, biển kiểm soát 26B2-184.21 lên đường biên giới Việt Nam – Lào thuộc địa phận bản Là, xã C, huyện S mục đích tìm mua ma túy để sử dụng và bán kiếm lời. Khi đi đến nơi, H gặp một người đàn ông dân tộc Mông, Lào (H không biết tên tuổi, địa chỉ). H hỏi mua ma túy và được người đàn ông cho biết có bán ma túy với giá bán cụ thể là 1.600.000 đồng/ 01 túi Hồng phiến, 1.600.000 đồng/ 01 chỉ Heroine, 1.700.000 đồng/ 01 chỉ Thuốc phiện. Sau khi nghe người đàn ông nói giá bán ma túy, H đồng ý mua của người đàn ông 07 túi Hồng phiến, 01 chỉ Heroine và 01 chỉ Thuốc phiện; sau khi bàn bạc, H đứng đợi còn người đàn ông đi bộ về phía nước CHDCND Lào khoảng 30 phút sau quay lại đưa cho H số ma túy như đã đặt mua. Sau khi trả số tiền 14.500.000 đồng cho người đàn ông dân tộc Mông, Lào, H mang số ma túy về nhà cất giấu trong phòng ngủ của H. Từ ngày 05/02/2023 đến 10/02/2023, H đã nhiều lần sử dụng ma túy (khoảng 05 viên Hồng phiến/ 01 lần). Đến khoảng 13 giờ 20 phút ngày 10/02/2023, khi H đang ở nhà thì có Cầm Văn Đ là người quen đến nhà hỏi mua 170.000 đồng Heroine, H đồng ý và trích lấy một ít Heroine từ số Heroine mua được trước đó ra bán cho Đ. Sau khi Đ vừa trả tiền cho H thì bị Tổ công tác Công an huyện S đến kiểm tra, phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng như đã nêu trên.

Cáo trạng số 63/CT-VKS-P1 ngày 29/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Chăm Văn H về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Chăm Văn Đ về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

* Các bị cáo Chăm Văn H, Chăm Văn Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Chăm Văn H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; Xử phạt bị cáo Chăm Văn H 20 (hai mươi) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/02/2023.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Chăm Văn Đ phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Chăm Văn Đ 01 (một) đến 02 (hai) năm tù; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/02/2023.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về Vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy còn lại sau giám định; 02 cân tiểu ly; tàu thu giữ tại nhà bị cáo H.

+ Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 170.000đ; 01 xe máy của bị cáo Chăm Văn H.

+ Trả cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Chăm Văn P: 01 chiếc xe máy của ông Chăm Văn P; trả lại cho Chăm Văn H 01 điện thoại di động bị thu giữ trong vụ án.

Về án phí đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

- Ý kiến của người bào chữa ông Hoàng Trung T1 thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh S bào chữa cho bị cáo Chăm Văn H trình bày:

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận việc bị cáo bị bắt quả tang khi đang có hành vi mua bán chất ma túy nên Luật sư nhất trí với quan điểm truy tố, luận tội của Kiểm sát viên về tội danh và điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét

nguyên nhân, điều kiện dẫn đến việc bị cáo thực hiện hành vi phạm tội là do bị cáo nhận thức, hiểu biết pháp luật còn hạn chế và áp dụng đầy đủ tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, dân tộc thiểu số vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Chăm Văn H mức hình phạt tù có thời hạn để bị cáo có cơ hội trở về đoàn tụ với gia đình và xã hội.

- Bị cáo Chăm Văn H nhất trí với lời bào chữa của luật sư.
- Bị cáo Chăm Văn Đ đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Đề nghị trả lại cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan 01 chiếc xe máy đã thu giữ của bị cáo Chăm Văn Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên trong quá trình điều tra; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội:

Căm Văn H bị bắt quả tang khi đang có hành vi bán trái phép 0,29 gam Heroine cho Chăm Văn Đ và cất giấu 1.475 viên Methamphetamine có tổng khối lượng 150,5 gam; 7, 06 gam Heroine; 59,25 gam Thuốc phiện mục đích để sử dụng và bán kiếm lời; Chăm Văn Đ bị bắt quả tang khi đang tàng trữ 0,29 gam Heroine để sử dụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Hành vi phạm tội của các bị cáo Chăm Văn H, Chăm Văn Đ được chứng minh bằng các căn cứ sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 13 giờ 35 phút ngày 10/02/2023 tại bản Củ, xã C, huyện S, tỉnh Sơn La đối với Chăm Văn H, trú tại bản Củ, xã C, huyện S, tỉnh Sơn La và Chăm Văn Đ, trú tại bản Chiềng Xôm, xã C, huyện S, tỉnh Sơn La.

- Vật chứng thu giữ và kết quả cân tịnh tại Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu giám định và niêm phong mẫu giám định và vật chứng

do Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện S, tỉnh Sơn La lập hồi 14 giờ ngày 11/02/2023.

- Kết luận giám định số 368/KL-KTHS ngày 13/02/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh S:

- Lời khai nhận tội của các bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người chứng kiến là ông Cầm Văn K, sinh năm 1989; trú tại bản C, xã C, huyện S, tỉnh Sơn La.

Với các căn cứ chứng minh nêu trên, có đủ cơ sở kết luận:

Hành vi trực tiếp bán 0,29 gam Heroine cho người khác và tàng trữ 150,5 gam Methamphetamine; 7,06 gam Heroine; 59,25 gam Thuốc phiện nhằm mục đích bán kiếm lời của Cầm Văn H đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Hành vi cất giấu 0,29 gam Heroine để sử dụng của Cầm Văn Đ đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Về khung hình phạt áp dụng:

- Đối với bị cáo Cầm Văn H: Bị cáo đã có hành vi trực tiếp bán 0,29 gam Heroine cho người khác và tàng trữ trái phép 03 chất ma túy bao gồm: 150,5 gam Methamphetamine; 7,06 gam Heroine; 59,25 gam nhựa Thuốc phiện nhằm mục đích bán kiếm lời; Căn cứ khoản 5 Điều 5 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018, xác định tổng khối lượng các chất ma túy bị cáo phải chịu trách nhiệm vi phạm tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự “*Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này*” có khung hình phạt tù 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình.

- Đối với bị cáo Cầm Văn Đ: Bị cáo đã cất giấu trái phép 0,29 gam Heroine với mục đích để sử dụng, đã vi phạm tình tiết “*Hêrôin, côcain, M1, A, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam*” được quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự có mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- *Nhân thân:*

+ Bị cáo Cầm Văn H là đối tượng nghiện ma túy, có 02 tiền sự: Ngày 16/4/2002, bị Công an huyện S xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức Cảnh cáo về hành vi “Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có” (theo Quyết định số 78 ngày 16/4/2002); Ngày 27/02/2023, bị Ủy ban nhân dân huyện S xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi “Tàng trữ lâm sản

trái pháp luật” (theo Quyết định số 536/QĐ-XPVPHC ngày 27/02/2023).

+ Bị cáo Chăm Văn Đ là đối tượng nghiện ma túy có nhân thân xấu, có 01 tiền án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy (chưa được xóa án tích).

- *Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:*

+ Bị cáo Chăm Văn H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

+ Bị cáo Chăm Văn Đ đã bị xét xử về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội, thuộc trường hợp tái phạm, quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- *Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Chăm Văn H, Chăm Văn Đ đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bố đẻ bị cáo Chăm Văn H được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và mua bán trái phép chất ma túy của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy và là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn và các tội phạm khác. Do đó, các bị cáo sẽ phải chịu hình phạt nghiêm khắc, nhằm trừng trị tội phạm và phòng ngừa chung.

Trong vụ án này các bị cáo có vai trò độc lập với nhau trong vụ án. Bị cáo Chăm Văn H là người mua, cất giấu và trực tiếp bán ma túy, còn bị cáo Chăm Văn Đ là người mua ma túy để sử dụng.

Đối với Chăm Văn H phải chịu trách nhiệm trực tiếp đối với hành vi mua bán 0,29 gam Heroine và cất giấu 150,5 gam Methamphetamine; 7,06 gam Heroine; 59,25 gam nhựa Thuốc phiện thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng; do đó bị cáo sẽ phải chịu mức án nghiêm khắc.

Đối với Chăm Văn Đ đã tàng trữ 0,29 gam Heroine với mục đích để sử dụng hành vi phạm tội của bị cáo Chăm Văn Đ thuộc trường hợp nghiêm trọng; bị cáo đã từng bị xử phạt về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích nay lại tái phạm; do đó bị cáo cũng phải chịu hình phạt tương xứng.

[6] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, lẽ ra các bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Xét thấy, các bị cáo là người dân tộc thiểu số, gia đình các bị cáo không có tài sản có giá trị, không có điều kiện thi hành án nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về nguồn gốc ma túy và đối tượng liên quan: Quá trình điều tra Chăm Văn H khai nhận mua của người đàn ông dân tộc Mông, Lào; H không quen biết, không biết họ tên, địa chỉ. Do vậy, không có căn cứ để xác minh, mở rộng điều tra vụ án.

[8] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 146,93 gam Methamphetamine, 6,49 gam Heroine, 56,48 gam nhựa Thuốc phiện còn lại sau khi đã lấy mẫu gửi giám định, xét thấy đây là loại hàng Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy cùng các mảnh nilon dùng để gói ma túy, là vật không còn giá trị sử dụng.

- Đối với 01 chiếc cân tiểu ly bằng gỗ, 01 chiếc cân tiểu ly điện tử nhãn hiệu POCKET SCALE màu đen đã cũ, 01 chiếc tủ tự chế bằng chai nhựa có gắn ống bằng tre, 01 mảnh giấy bạc đã bị cháy sém, 01 chiếc bật lửa ga màu trắng, 01 chiếc túi giả da màu đen thu giữ của Chăm Văn H. Xét đây là các vật dụng cá nhân của Chăm Văn H sử dụng vào mục đích phạm tội về ma túy và không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu XIAOMI POCO vỏ màu đen, số imei 1: 86259805041524; imei 2: 862598050415132, điện thoại có gắn 01 thẻ sim Viettel với số thuê bao 0349911969, đã qua sử dụng, thu giữ của Chăm Văn H. Quá trình điều tra xác định là tài sản cá nhân của bị cáo Chăm Văn H, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe PCX, màu sơn đen – trắng, BKS 26C1-092.05, xe đã qua sử dụng, thu giữ của Chăm Văn Đ. Quá trình điều tra xác định chiếc xe máy bị thu giữ là tài sản của ông Chăm Văn P (bố đẻ của Chăm Văn Đ). Việc Đ sử dụng xe máy của bố đẻ làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội, ông P không biết, không liên quan, cần trả lại cho ông Chăm Văn P.

- Đối với 01 xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe Win, màu sơn đen, BKS 26B2-184.21, xe đã qua sử dụng, thu giữ khi khám xét nơi ở của Chăm Văn H. Quá trình điều tra xác định chiếc xe máy không có đăng ký, không có trong cơ sở dữ liệu đăng ký phương tiện giao thông, bị cáo đã sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội, do đó cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với số tiền 170.000 đồng thu giữ của Chăm Văn H xét đây là tiền do phạm tội mà có, cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với hành vi tàng trữ 3,686m³ gỗ (gồm gỗ nguy cấp, quý hiếm nhóm IIA: 1,633m³; gỗ loại thông thường: 2,053m³) thu giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của Chăm Văn H: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S đã tiến hành bàn giao số gỗ trên cho Hạt kiểm lâm huyện S lập hồ sơ xử lý theo quy định của pháp luật. Ngày 27/02/2023, Ủy ban nhân dân huyện S đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 536/QĐ-XPVPHC bằng hình thức phạt tiền đối với Chăm Văn H về hành vi “*Tàng trữ lâm sản trái pháp luật*”, tịch thu tang vật, phương tiện vi

phạm đối với toàn bộ số gỗ thu giữ là phù hợp với các quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Các bị cáo cư trú tại xã C, huyện S, tỉnh Sơn La đều là người dân tộc thiểu số sinh sống tại xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH của Ủy ban Thường vụ Quốc hội cần miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh, điều luật áp dụng và hình phạt

1.1 Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1; khoản 2; Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Chăm Văn H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; Xử phạt bị cáo Chăm Văn H 20 (hai mươi) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/02/2023.

1.2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Chăm Văn Đ phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Chăm Văn Đ 20 (hai mươi) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/02/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng vụ án: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 46, điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố Tụng hình sự:

2.1. Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) Chiếc phong bì do Bưu điện phát hành, còn nguyên niêm phong, một mặt có ghi dòng chữ: “Vật chứng lưu kho vụ: Chăm Văn H sinh năm 1969, nơi cư trú: Bản Cũ, C, Sông M, Sơn La. hành vi: Mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy. Gồm: 04 túi nilon màu xanh và 03 túi nilon màu hồng chứa vật chứng ký hiệu từ L1 đến L7 có tổng khối lượng 146,93 gam nghi là hồng phiện; 01 túi nilon màu xanh chứa vật chứng ký hiệu L8 có khối lượng 6,27gam nghi là Heroine; 01 túi nilon màu trắng chứa vật chứng ký hiệu L9 có khối lượng 0,22gam nghi là Heroine; 01 túi nilon màu trắng chứa vật chứng ký hiệu L10 có khối lượng 56,48gam nghi là nhựa thuốc phiện; 01 mảnh nilon màu xanh, 01 mảnh nilon màu trắng, và 01 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở”. (Kết luận giám định số 368/13.02.2023 của Phòng KTHS – Công an tỉnh S thì mẫu gửi giám định ký hiệu H1 đến H7 là ma túy, loại Methamphetamine; mẫu H8, H9 đều là ma túy loại Heroine; mẫu H10 là thuốc phiện).

+ 01 (một) Chiếc cân tiểu ly bằng gỗ, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) Chiếc cân tiểu ly điện tử nhãn hiệu POCKET SALE màu đen, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) Chiếc tàu tự chế bằng chai nhựa có gắn ống bằng tre, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) Mảnh giấy bạc đã bị cháy sém, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) Chiếc bật lửa ga màu trắng, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) Chiếc túi giả da màu đen có dòng chữ JEEP BULUO có dây đeo, đã qua sử dụng.

+ 01 phong bì đã bóc mở niêm phong, cùng vỏ phong bì niêm phong số tiền 170.000đ.

2.2. Tịch thu nộp ngân sách Nhà Nước

+ 01 xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe Win, màu sơn đen, trên bửng máy có chữ HONDA, biển kiểm soát 26B2-184.21, số khung: MH1HA000SSK172051, số máy: HAE-2271865, xe có 01 gương chiếu hậu, không có chìa khoá xe, xe đã qua sử dụng.

+ Số tiền 170.000 đồng (Một trăm bảy mươi nghìn đồng) được đựng trong 01 (một) chiếc phong bì do Phòng KTHS – Công an tỉnh S phát hành, một mặt có ghi: “Phong bì niêm phong, Vật chứng vụ: Cầm Văn H – Mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 10.02.2023 tại xã C, huyện S, tỉnh Sơn La, niêm phong hồi 09 giờ 30 phút ngày 13.3.2023, tại Phòng KTHS – Công an tỉnh S; gồm có: tiền 170.000 đồng (một trăm bảy mươi nghìn đồng)”.

2.3. Trả lại cho bị cáo Cầm Văn H: 01 (một) Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu XIAOMI POCO vỏ màu đen, số imei 1: 86259805041524; imei 2: 862598050415132, điện thoại có gắn 01 thẻ sim Viettel với số thuê bao 0349911969.

2.4. Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Cầm Văn P: 01 xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe PCX, màu sơn đen – trắng, biển kiểm soát 26C1-092.05, số khung: 004175, số máy: JF56E0006539, xe có 02 gương chiếu hậu; không có chìa khoá xe, xe đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05/6/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh S và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La)

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Cầm Văn H và bị cáo Cầm Văn Đ.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 28/7/2023)./.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Bắc Hải

Phạm Minh Hiếu

Lý A Tu

Tòng Thị Hiền

Hoàng Văn Tuyên

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Phòng PC04-Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Cục THADS tỉnh Sơn La;
- Cơ quan hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp;
- Các bị cáo; Người tham gia Tố tụng;
- Phòng KTNV- THA;
- Lưu HS-AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Tuyên

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Bắc Hải

Phạm Minh Hiếu

Lý A Tu

Tòng Thị Hiền

Hoàng Văn Tuyên

